

Số: /SGDDĐT-TTr
V/v triển khai công tác thanh tra, kiểm tra
và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2023-2024

Nam Định, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Các Phòng thuộc Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Luật Giáo dục năm 2019; Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định; Công văn số 3972/BGDĐT-TTr ngày 07/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và các văn bản có liên quan, Sở GDĐT triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục theo yêu cầu của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT; kịp thời thanh tra, kiểm tra những vấn đề nóng, phức tạp; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức tham gia thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm tra nội bộ (KTNB); tăng cường phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra góp phần bảo đảm kỷ cương, kỷ luật và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Kịp thời nắm bắt thông tin, phản ánh về việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định pháp luật và chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

3. Phát hiện những bất cập trong các văn bản của cấp có thẩm quyền về công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản cho những năm tiếp theo.

4. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân (TCD); xử lý đơn, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo (KNTC); đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC), thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTKCLP) theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Phòng ngừa, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi vi phạm pháp luật (nếu có). Xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các sai phạm (nếu có). Đẩy mạnh thực hiện trách nhiệm của các chủ thể trong việc thực hiện kết luận thanh tra (KLTT), thông báo kết quả kiểm tra (TBKQKT). Thực hiện nghiêm và

kip thời việc xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục theo quy định.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện về công tác thanh tra, kiểm tra, TCD, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, giải quyết KNTC, xử lý VPHC, PCTNTC, THPTKCLP và các văn bản có liên quan tới lĩnh vực giáo dục¹.

2. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT² và tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục theo yêu cầu của Bộ GDĐT tại Công văn số 623/BGDĐT-TTr³.

3. Các Phòng thuộc Sở GDĐT thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo chức năng quản lý nhà nước về giáo dục bảo đảm đúng thẩm quyền, quy định về công tác kiểm tra của Sở GDĐT.

4. Các Phòng GDĐT huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo quy định để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp tại địa phương.

¹ Luật Thanh tra (mới), Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật (các Nghị định, Thông tư) hiện hành; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 BCHTW (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 (gọi tắt là Kết luận 21-KL/TW) của BCHTW Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 (gọi tắt là Nghị quyết số 30/NQ-CP) của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 28/01/2022 của Tỉnh ủy Nam Định thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của BCHTW Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Văn bản số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Văn bản số 469-CV/ĐUK ngày 27/4/2023 của Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; Văn bản số 83-CV/BTGDUK ngày 13/3/2023 của Ban tuyên giáo Đảng ủy Khối về việc đẩy mạnh tuyên truyền nội dung cuốn sách của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực;...

² Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT ngày 28/4/2020 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông và tự chủ giáo dục đại học.

³ Công văn số 623/BGDĐT-TTr ngày 28/02/2022 của Bộ GDĐT về việc tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

5. Các cơ sở giáo dục (CSGD) thực hiện công tác KTNB có hiệu quả, chất lượng, phù hợp với đặc thù địa phương, đơn vị theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

6. Tăng cường công tác phối hợp để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, TCD, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, giải quyết KNTC; xử phạt VPHC trong lĩnh vực giáo dục; thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTNTC, THPTKCLP.

II. Xây dựng lực lượng làm công tác thanh tra, kiểm tra

1. Bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng cho đội ngũ thanh tra viên, đội ngũ công chức, viên chức được trung tập tham gia Đoàn thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

2. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ công tác kiểm tra cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị quản lý giáo dục và các CSGD được giao nhiệm vụ, trung tập tham gia Đoàn/Tổ kiểm tra.

III. Công tác thanh tra, kiểm tra của Sở GDĐT

1. Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch

Thanh tra Sở GDĐT xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra Sở năm 2024, tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024; nội dung thanh tra, kiểm tra bám sát nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo, định hướng của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, hướng dẫn của Bộ GDĐT, trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

a) Đối với Phòng GDĐT

Sở GDĐT tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Phòng GDĐT trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giáo dục tại địa phương được UBND huyện, thành phố giao theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và Công văn số 3972/BGDĐT-TTr. Trong đó chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Phòng GDĐT với những nội dung trọng tâm sau:

- Việc thực hiện các chương trình, dự án, gói thầu thuộc trách nhiệm quản lý của Phòng GDĐT (nếu có).

- Việc tham mưu UBND cấp huyện thực hiện công tác tuyển dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; thực hiện chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động.

- Việc chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn CSGD thực hiện:

+ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018); sử dụng thiết bị dạy học tối thiểu theo CTGDPT 2018; lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo;

+ Công tác tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường, chuyển lớp; ôn tập, tổ chức xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở;

+ Dạy thêm, học thêm; thu và sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách từ người học; quy định về công khai trong CSGD; quy chế dân chủ ở cơ sở;...

- Việc thực hiện các quy định về TCD; giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh.

- Việc phối hợp với Thanh tra cấp huyện tham mưu UBND cấp huyện thực hiện thanh tra hành chính đối với CSGD trên địa bàn.

- Việc tổ chức thực hiện công tác kiểm tra của Phòng GDĐT.

b) Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Theo phân cấp quản lý, Sở GDĐT tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra,

Phòng GDĐT tổ chức thực hiện kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của CSGD theo quy định. Trong đó chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị với những nội dung trọng tâm sau:

- Việc thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ quản lý đơn vị, các bộ phận thuộc CSGD.

- Việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; thực hiện chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động.

- Việc thực hiện các chương trình, dự án, gói thầu (nếu có) theo phân cấp quản lý.

- Việc chỉ đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện:

- + Nhiệm vụ được giao, kỷ cương, nề nếp dạy học đối với nhà giáo;

- + Hoạt động của bộ phận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ/học sinh; công tác tư vấn tâm lý học đường và hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa;

- + Hoạt động của tổ/khối/nhóm chuyên môn;

- + Việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, thư viện;

- + Dạy thêm, học thêm;

- + Hoạt động dạy ngoại ngữ, tin học; hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa; hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài; hoạt động liên kết đào tạo, phối hợp dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề trong các cơ sở giáo dục thường xuyên;

- + Công tác tài chính, tài sản và các khoản thu ngoài ngân sách từ người học;

- + Công tác kế toán, văn thư, hành chính, y tế trường học;

- + Công tác tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường, chuyển lớp; thực hiện quy định về đánh giá sự phát triển của trẻ mầm non, đánh giá, xếp loại học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên; xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, tiểu học; ôn tập, tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THCS, thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT.

- Việc thực hiện quy chế công khai trong CSGD; quy chế dân chủ ở cơ sở; quy định về TCD, giải quyết KNTC, xử lý kiến nghị, phản ánh; công tác PCTNTC.

2. Thanh tra, kiểm tra, giám sát các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

- Tùy thuộc tính chất, phạm vi, mức độ và yêu cầu của mỗi kỳ thi, cuộc thi, hội thi, Sở GDĐT, Phòng GDĐT chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát các kỳ thi, cuộc thi, hội thi theo phân cấp quản lý Nhà nước về giáo dục và theo yêu cầu, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Theo chỉ đạo, yêu cầu của cấp có thẩm quyền (Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh, Giám đốc Sở GDĐT) và căn cứ tính chất, phạm vi, mức độ, yêu cầu của mỗi kỳ thi do Sở GDĐT chủ trì tổ chức, Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan tham mưu Giám đốc Sở GDĐT tổ chức Thanh tra, kiểm tra các kỳ thi theo quy định.

3. Thanh tra, kiểm tra đột xuất

Sở GDĐT cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục để kịp thời tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền để chấn chỉnh công tác quản lý, hoạt động giáo dục và xử lý sai phạm (nếu có) theo quy định.

IV. Công tác kiểm tra của Phòng GDĐT

1. Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý Nhà nước về giáo dục được UBND huyện, thành phố giao, các Phòng GDĐT căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác kiểm tra và các nội dung được nêu tại các khoản 1, 2 mục III phần B của Công văn này để vận dụng, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giáo dục tại địa phương.

2. Các Phòng GDĐT tiếp tục chỉ đạo các CSGD trực thuộc tổ chức thực hiện công tác KTNB theo hướng dẫn tại Công văn số 1351/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2020 của Sở GDĐT và vận dụng các nội dung được nêu tại khoản 1 mục III phần B Công văn này bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của CSGD đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

V. Công tác kiểm tra nội bộ của các CSGD

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT, nhiệm vụ giáo dục trọng tâm của từng cấp học, từng lĩnh vực công tác trong năm học, Thủ trưởng CSGD tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác KTNB của đơn vị có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của CSGD theo hướng dẫn tại Công văn số 1351/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2020 và vận dụng các nội dung được nêu tại khoản 1 mục III phần B của Công văn này đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

VI. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác TCD, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, giải quyết KN, TC theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT⁴ và các cấp có thẩm quyền.

VII. Chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC theo hướng dẫn tại quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵, nhất là Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực và Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; triển khai thực

⁴ Công văn số 1415/SGDĐT-TTr ngày 08/09/2022 của Sở GDĐT về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác TCD, giải quyết KNTC từ năm 2022.

⁵ Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022; Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 28/01/2022; Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Văn bản số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Văn bản số 498/CV-ĐUK ngày 12/6/2023 của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về việc tuyên truyền triển khai, thực hiện Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Văn bản số 469-CV/ĐUK ngày 27/4/2023 của Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; Văn bản số 83-CV/BTGDĐUK ngày 13/3/2023 của Ban tuyên giáo Đảng ủy Khối về việc đẩy mạnh tuyên truyền nội dung cuốn sách của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; ...

hiện việc tập hợp bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN năm 2023 theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

2. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, các biện pháp PCTNTC theo Công văn số 1748/SGDDĐT-TTr⁶; Kế hoạch số 110/KH-SGDĐT⁷ và Kế hoạch số 278/KH-SGDĐT⁸. Đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng và các Điều 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35 Mục 3 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW⁹. Trong đó chú ý thực hiện việc rà soát, thông tin và báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) đối với các trường hợp xung đột lợi ích theo 09 dấu hiệu xung đột lợi ích được quy định, hướng dẫn tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các trường hợp có quan hệ gia đình đồng thời đảm nhiệm các chức danh có liên quan theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Quy định số 114-QĐ/TW để Sở GDĐT chỉ đạo thực hiện kịp thời việc áp dụng các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25/04/2022 của UBND tỉnh Nam Định triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ theo Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh Nam Định; Công văn số 833/SGDDĐT-TTr-VP ngày 11/7/2019 của Sở GDĐT về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ;...

4. Thực hiện có hiệu quả Chương trình THPTKCLP năm 2023 của Sở GDĐT¹⁰ và đơn vị. Gắn việc THPTKCLP với công tác PCTNTC tại cơ quan, đơn vị.

5. Kịp thời thông tin, báo cáo tình hình, kết quả giải quyết lên cấp trên quản lý trực tiếp khi có vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm về THPTKCLP để phục vụ công tác quản lý; thực hiện báo cáo đột xuất về Sở GDĐT khi được yêu cầu. Báo cáo phải bằng văn bản về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở phục vụ công tác quản lý.

VIII. Thực hiện quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục

1. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trong tỉnh

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1148/SGDDĐT-TTr.

- Thực hiện nghiêm túc việc nộp Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023 và Kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm

⁶ Công văn số 1748/SGDDĐT-TTr ngày 02/11/2022 về việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

⁷ Kế hoạch số 110/KH-SGDĐT ngày 31/01/2023 của Sở GDĐT về nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

⁸ Kế hoạch số 278/KH-SGDĐT ngày 02/3/2023 về triển khai thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực Giáo dục năm 2023.

⁹ Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ.

¹⁰ Quyết định số 363/QĐ-SGDĐT ngày 31/03/2023 của Sở GDĐT về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

học 2023-2024 về cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trực tiếp trước ngày 30/9/2023 theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

2. Đối với các Phòng GDĐT

- Theo chức năng, nhiệm vụ được UBND huyện, thành phố giao, các Phòng GDĐT có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác công khai đối với các CSGD trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện, thành phố thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục của Phòng GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm được quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong đó có việc báo cáo kết quả chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023 về Sở GDĐT trước ngày 31/10/2023.

3. Đối với Sở GDĐT

Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở tham mưu Lãnh đạo Sở tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác công khai đối với các Phòng GDĐT, CSGD trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh theo trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong đó có việc báo cáo kết quả chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023 về Bộ GDĐT trước ngày 30/11/2023.

IX. Thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, người học trong ngành giáo dục và các cá nhân có liên quan các nội dung của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2022/NĐ-CP¹¹ và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT¹², các cấp có thẩm quyền.

2. Sở GDĐT phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan để xử lý, xử phạt các hành vi VPHC trong lĩnh vực giáo dục (nếu có) kịp thời, nghiêm minh, đúng thẩm quyền theo quy định.

X. Thi hành pháp luật về bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới đội ngũ công chức trong ngành giáo dục và các cá nhân có liên quan các nội dung Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật¹³; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁴, các cấp có thẩm quyền.

XI. Thực hiện kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo

¹¹ Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 127/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

¹² Công văn số 152/SGDĐT-TTr ngày 09/02/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2023.

¹³ Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác bồi thường Nhà nước; Thông tư số 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường Nhà nước.

¹⁴ Công văn số 153/SGDĐT-TTr ngày 09/02/2023 của Sở GDĐT về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường của Nhà nước năm 2023.

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả việc ban hành KLTT, TBKQKT bảo đảm kịp thời, khách quan, chính xác; trách nhiệm của các chủ thể trong việc thực hiện KLTT, TBKQKT. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện KLTT, TBKQKT và các văn bản chỉ đạo xử lý về thanh tra, kiểm tra, giải quyết KNTC.

2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân là đối tượng thanh tra có trách nhiệm chấp hành, tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc KLTT theo quy định của pháp luật về thanh tra; Thủ trưởng các Phòng thuộc Sở, Trưởng phòng GDĐT các huyện, thành phố thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc thực hiện KLTT theo quy định; báo cáo về cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chấp hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị trong TBKQKT; báo cáo về cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo theo quy định.

XII. Phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra

1. Phối hợp với Thanh tra tỉnh

Thanh tra Sở GDĐT xây dựng Dự thảo Kế hoạch thanh tra năm 2024 của Thanh tra Sở, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định để gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh; phối hợp xử lý sau thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Công tác phối hợp khác

- Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở, các Phòng GDĐT trong việc tham mưu Lãnh đạo Sở xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024 của Sở GDĐT.

- Các Phòng GDĐT phối hợp với Thanh tra cấp huyện tham mưu UBND huyện, thành phố thực hiện thanh tra hành chính đối với CSGD trực thuộc.

- Các phòng thuộc Sở, các Phòng GDĐT, CSGD công lập trong tỉnh phối hợp Thanh tra Sở trong công tác lựa chọn, giới thiệu, cử công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn để tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ, trung tập tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra; giải quyết KNTC, xử lý VPHC trong lĩnh vực giáo dục theo yêu cầu của Sở GDĐT, đề nghị của Thanh tra Sở.

- Sở GDĐT cử người đủ tiêu chuẩn tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra của Bộ GDĐT và các cơ quan hữu quan trong tỉnh khi có yêu cầu.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Thanh tra Sở

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, kiểm tra, TCD, giải quyết KNTC, PCTNTC, THPTKCLP; về xử lý VPHC, bồi thường Nhà nước, công khai trong lĩnh vực giáo dục.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức, viên chức thuộc diện được trung tập tham gia thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra.

3. Xây dựng Dự thảo Kế hoạch thanh tra năm 2024, tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024 của Sở GDĐT; triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2024 khi được UBND tỉnh phê duyệt; theo dõi việc tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024.

4. Tiếp tục hướng dẫn các Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch kiểm tra; các CSGD xây dựng kế hoạch KTNB bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

5. Phối hợp với Phòng Kế hoạch tài chính, Văn phòng tham mưu với Giám đốc Sở để bố trí kinh phí và các điều kiện bảo đảm cho công tác thanh tra, TCD, giải quyết KNTC, PCTNTC,...; chế độ chính sách cho cán bộ quản lý, công chức, viên chức làm công tác thanh tra theo quy định.

II. Các Phòng thuộc Sở

1. Thực hiện phối hợp trong công tác thanh tra, giải quyết KNTC của Sở GDĐT theo quy định.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCTNTC, THPTKCLP đúng quy định của Đảng, Nhà nước và các văn bản liên quan. Phòng Giáo dục Trung học chỉ đạo các CSGD tổ chức thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các CSGD theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Phòng thuộc Sở được giao nhiệm vụ chủ trì từng cuộc kiểm tra (kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra đã được Giám đốc phê duyệt, kiểm tra đột xuất) phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các cuộc kiểm tra theo đúng quy định về công tác kiểm tra của Sở GDĐT tại Quyết định số 1063/QĐ-SGDĐT ngày 21/8/2023.

III. Phòng GDĐT các huyện, thành phố

1. Phối hợp Thanh tra Sở GDĐT, Thanh tra huyện, thành phố trong công tác thanh tra, kiểm tra, TCD, giải quyết KNTC, PCTNTC, THPTKCLP; về xử lý VPHC, bồi thường Nhà nước, công khai trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định.

2. Xây dựng lực lượng làm nhiệm vụ kiểm tra bảo đảm số lượng, chất lượng đáp ứng nhiệm vụ được giao.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoặc xây dựng mới quy định về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024 theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, đúng tiến độ, có hiệu lực, hiệu quả, đúng quy định, tránh chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra,... đối với các CSGD trực thuộc.

4. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD thực hiện công tác KTNB năm học 2023-2024 bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, đáp ứng với tình hình giáo dục của địa phương.

IV. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trong tỉnh

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCTNTC, TCD, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, giải quyết KNTC theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp giải quyết kịp thời các vụ việc, đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan để giải quyết các vụ việc phức tạp.

2. Các trường THPT tiếp tục tổ chức thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại nhà trường theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản¹⁵ hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

¹⁵ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GDĐT; Công văn 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ GDĐT; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 về phê duyệt đề án “tuyên

3. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch KTNB năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1351/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2020 bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, phù hợp với tình hình của đơn vị.

D. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

I. Báo cáo định kỳ

1. Đối với các phòng GDĐT

- Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024: nộp về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) trước ngày 30/9/2023.

- Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra học kỳ I năm học 2023-2024: nộp về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) trước ngày 20/01/2024.

- Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra năm học 2023-2024: nộp về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) trước ngày 08/6/2024.

2. Các CSGD trực thuộc Sở

Nội dung sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học 2023-2024 về lĩnh vực công tác kiểm tra nội bộ trong CSGD được xây tích hợp trong Báo cáo sơ kết học kỳ I và Báo cáo tổng kết năm học theo hướng dẫn của Văn phòng Sở GDĐT.

3. Đối với các CSGD trực thuộc Phòng GDĐT và các CSGD khác

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của các cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

II. Báo cáo đột xuất

1. Khi có vụ việc xảy ra liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý đơn, giải quyết KNTC, xử lý VPHC, PCTNTC, thực hiện quy chế công khai (kể cả khi đã giải quyết), cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) để nắm bắt, tổng hợp phục vụ công tác quản lý.

2. Báo cáo các vụ việc theo yêu cầu của Sở GDĐT và cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, TCD, giải quyết KNTC, PCTNTC, THPTKCLP, xử lý VPHC, bồi thường Nhà nước, công khai trong lĩnh vực giáo dục năm học 2023-2024, nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh Nam Định;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Công đoàn ngành GDĐT;
- Công TTĐT của Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Đức Thọ